

Danh sách giảng viên cơ hữu tham gia giảng dạy chương trình đào tạo

STT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ, cơ quan công tác hiện tại	Chức danh khoa học, năm phong	Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Chuyên ngành	Tham gia đào tạo SDH (năm, CSĐT)	Thành tích khoa học (số lượng đề tài, các bài báo)
1	Lê Trung Thành, 1980, Hiệu Trưởng Trường Quốc tế	Phó Giáo sư, 2013	Tiến sĩ, 2009, Úc	Điện tử viễn thông	Trên 10 năm	Đề tài: 5 Bài báo: 16
2	Phạm Thị Việt Hương, 1984, giảng viên, Trường Quốc tế		Tiến sĩ, 2013, Mỹ	Kĩ thuật điện	Có tham gia	Đề tài: 2 Bài báo: 11
3	Lê Đức Thịnh, 1979, giảng viên, Phó Trưởng Khoa CKHUD, Trường Quốc tế		Tiến sĩ, 2013, Mỹ	Toán học	Có tham gia	Đề tài: 1 Bài báo: 3
4	Nguyễn Doãn Đông, 1986, giảng viên, Trường Quốc tế		Tiến sĩ, 2019, Rumani	Công nghệ thông tin	Có tham gia	Đề tài: 1 Bài báo: 3
5	Trần Thị Oanh, 1984, giảng viên, Trường Quốc tế		Tiến sĩ, 2014, Nhật	Khoa học thông tin	Có tham gia	Đề tài: 5 Bài báo: 9
6	Trần Đức Quỳnh, 1981, Trưởng Phòng Đào tạo, Trường Quốc tế		Tiến sĩ, 2011, Pháp	Khoa học máy tính	Có tham gia	Đề tài: 5 Bài báo: 10
7	Trương Công Đoàn, 1980, giảng viên, Trường Quốc tế		Tiến sĩ, 2018, Hàn Quốc	Công nghệ thông tin	Có tham gia	Đề tài: 1 Bài báo: 2
8	Nguyễn Văn Tánh, 1986, giảng viên, Trường Quốc tế		Thạc sĩ, 2012, Việt Nam	Kỹ thuật máy tính	Không	Đề tài: 2 Bài báo: 10
9	Nguyễn Hải Thanh, 1956, giảng viên cao cấp, Trường Quốc tế	Phó Giáo sư, 2003	Tiến sĩ, 1996, Ấn Độ	Toán tin	Trên 10 năm	Đề tài: 8 Bài báo: 37
10	Phạm Thị Liên, giảng viên, Trường Quốc tế	Phó Giáo sư	Tiến sĩ, Úc		Có tham gia	Đề tài: 8 Bài báo: 15
11	Bùi Thanh Tùng, giảng viên, Trường Quốc tế		Thạc sĩ	Tự động hóa	Không	
12	Đinh Kim Thái, giảng viên, Trường Quốc tế		TS. Đài Loan	ĐTVT	Có tham gia	10 bài báo

13	Nguyễn Văn Tính, giảng viên, Trường Quốc tế		TS. Đài Loan	Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa	Không	10 bài báo
14	Phạm Hải Yến, giảng viên, Trường Quốc tế		Thạc sĩ	Tự động hóa	Không	Đề tài: 1 Bài báo: 3
15	Lê Xuân Hải, giảng viên, Trường Quốc tế		Tiến sĩ, Việt Nam	Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa	Có tham gia	Đề tài: 2 Bài báo: 8
16	Nguyễn Ngọc Linh, giảng viên, Trường Quốc tế		Tiến sĩ, Pháp	Kỹ thuật điện và tự động hóa	Có tham gia	Đề tài: 02 Bài báo: 08 Hội nghị khoa học: 10

Danh sách giảng viên thỉnh giảng tham gia giảng dạy chương trình đào tạo

STT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ, cơ quan công tác hiện tại	Chức danh khoa học, năm phong	Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Chuyên ngành	Tham gia đào tạo SDH (năm, CSĐT)	Thành tích khoa học (số lượng đề tài, các bài báo)
1.	Michael Omar, 1980, Giảng viên		Thạc sĩ, Việt Nam	Công nghệ thông tin	Không	Đề tài: 2 Bài báo: 1
2.	Tingting (Rachel) Chung, Giảng viên	Phó giáo sư	Tiến sĩ, 2009, Mỹ	Hệ thống thông tin quản lý	Trên 10 năm	Đề tài: 17 Bài báo: 40
3.	Trần Anh Vũ, 1977, Giảng viên, Đại học Bách Khoa Hà Nội		Tiến sĩ Mỹ, 2012	Kĩ thuật điện	Có tham gia	5 đề tài, hơn 20 bài báo khoa học
4.	Trần Đức Tân, 1980, giảng viên, Khoa Điện - Điện tử; Trường ĐH Phenikaa	Phó giáo sư, 2013	Tiến sĩ, 2009, Đại học Công nghệ ĐHQGHN	Điện tử viễn thông	Trên 10 năm	15 đề tài, hơn 80 bài báo khoa học
5.	Lâm Sinh Công, 1988, giảng viên, ĐH Công nghệ - ĐHQGHN		Tiến sĩ Úc, 2018	Điện tử viễn thông	Có tham gia	Đề tài: 2 Bài báo: 29
6.	Lê Quang Minh		TS	Tiến sĩ CNTT tại Nga	Có tham gia	7 đề tài, hơn 10 bài báo khoa học
7.	Chử Đức Hoàng, Bộ KHCN		TS	Điện tử viễn thông	Có tham gia	15 đề tài, hơn 40 bài báo khoa học
8.	Nguyễn Đăng Khoa, Đại học Phenikaa		TS	Điện tử viễn thông	Có tham gia	02 đề tài 10 bài báo khoa học

STT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ, cơ quan công tác hiện tại	Chức danh khoa học, năm phong	Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Chuyên ngành	Tham gia đào tạo SĐH (năm, CSĐT)	Thành tích khoa học (số lượng đề tài, các bài báo)
9.	Lê Anh Ngọc, Đại học Swinburne Việt Nam		TS Úc	Công nghệ thông tin	Có tham gia	5 đề tài, hơn 20 bài báo
10.	Ngô Xuân Bách, Học viện CN Bưu chính viễn thông	PGS, 2020	TS Nhật	Công nghệ thông tin	Có tham gia	5 đề tài, hơn 40 bài báo khoa học
11.	Nguyễn Ngọc Điệp, Học viện CN Bưu chính viễn thông		TS Hàn Quốc	Công nghệ thông tin	Có tham gia	3 đề tài, hơn 10 bài báo khoa học
12.	Bùi Thị Thùy, Trưởng ĐH tài nguyên và Môi trường HN		ThS	Công nghệ thông tin	Không	2 đề tài, 3 bài báo khoa học
13.	Nguyễn Đại Thọ, Trường Đại học thương mại		TS.	Công nghệ thông tin	Có tham gia	5 đề tài, hơn 30 bài báo khoa học
14.	Đỗ Trung Tuấn, Trường ĐH KHTN - ĐHGHN	PGS.		Công nghệ thông tin	Có tham gia	10 đề tài, hơn 50 bài báo khoa học
15.	Bùi Quang Hưng, Trường ĐHCN, ĐHQGHN	PGS.	TS Pháp	Công nghệ thông tin	Có tham gia	5 đề tài, hơn 15 bài báo khoa học
16.	Nguyễn Hoài Sơn, Trường ĐHCN, ĐHQGHN	PGS.		Công nghệ thông tin	Có tham gia	1 đề tài, 10 bài báo
17.	Vũ Việt Vũ, Viện CNTT, ĐHQG HN		TS Pháp	Công nghệ thông tin	Có tham gia	1 sách giáo trình và hơn 30 bài báo khoa học
18.	Lê Hoàng Sơn, Viện CNTT, ĐHQG HN	PGS.		Công nghệ thông tin	Có tham gia	3 sách giáo trình, 7 sách chuyên khảo và hơn 30 bài báo khoa học
19.	Nguyễn Danh Huy, Viện Điện		TS	Điện tử viễn thông	Có tham gia	3 đề tài 10 bài báo
20.	Nguyễn Tùng Lâm, Viện Điện	PGS.		Điện tử viễn thông	Có tham gia	3 đề tài 20 bài báo

STT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ, cơ quan công tác hiện tại	Chức danh khoa học, năm phong	Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Chuyên ngành	Tham gia đào tạo SDH (năm, CSĐT)	Thành tích khoa học (số lượng đề tài, các bài báo)
21.	Hồ Tú Bảo, Viện NCCC về Toán	PGS.	TS Pháp	Công nghệ thông tin	Trên 10 năm	Hơn 200 bài, 3 sách, 29 book chapter
22.	Nguyễn Hà Nam, Viện NCCC về Toán	PGS.	TS Hàn Quốc	Công nghệ thông tin	Trên 10 năm	5 đề tài, hơn 20 bài báo khoa học
23.	Mẫn Quang Huy, VNU-HUS		TS.		Có tham gia	3 đề tài 10 bài báo
24.	Nguyễn Nhất Hải, VNU-UET		TS	Công nghệ thông tin	Có tham gia	3 đề tài, hơn 10 bài báo khoa học